

Tuyên Quang, ngày 16 tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện công tác y tế quý I;
Phương hướng, nhiệm vụ quý II năm 2021

(Tài liệu Hội nghị sơ kết ngày 16/4/2021)

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUÝ I NĂM 2021

1. Công tác tổ chức chỉ đạo; điều hành

Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, bảo đảm thực hiện các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII về lĩnh vực y tế. Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các Kế hoạch liên quan đến lĩnh vực Ngành quản lý năm 2021¹;

Chuẩn bị các nội dung đề xuất đưa vào chương trình toàn khóa, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII;

Thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Chương trình công tác chủ yếu của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và UBND tỉnh năm 2021;

Triển khai thực hiện Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh tuyển dụng viên chức y tế xã, phường, thị trấn²;

Tích cực chỉ đạo, kiểm tra, giám sát công tác phòng chống dịch bệnh viêm phổi cấp do chủng mới của vi rút Corona (COVID- 19) gây ra trên địa bàn tỉnh; thực hiện đồng bộ các giải pháp để phòng bệnh³;

1 - Kế hoạch triển khai các giải pháp để duy trì và nâng cao các kết quả của Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

- Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1848/QĐTTg ngày 19/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

- Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1999/QĐTTg ngày 07/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

- Kế hoạch tiêm phòng COVID-19 giai đoạn 2021-2022 trên địa bàn tỉnh.

2 Quyết định số 1411/QĐ-UBND ngày 08/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về Phê duyệt bổ sung Kế hoạch tuyển dụng viên chức y tế xã, phường, thị trấn.

3 Xây dựng kế hoạch, phương án sẵn sàng đối phó dịch bệnh; phun khử khuẩn, vệ sinh môi trường; chuẩn bị phương tiện, thiết bị, vật tư, hóa chất phòng chống dịch; theo dõi, cách ly các đối tượng có nguy cơ lây nhiễm; thực hiện công tác truyền thông, tuyên truyền phòng chống dịch, bệnh; phối hợp Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh xây dựng khu vực cách ly tập trung cho bệnh nhân theo dõi COVID- 19; Chuẩn bị kế hoạch, phương án thành lập Bệnh viện dã chiến; Quyết định thành lập 5 tổ, đội dự bị động viên huy động ngành y tế, sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khi có chiến tranh và tình trạng khẩn cấp do dịch bệnh gây ra. Đến tháng 4/2020 đã hoàn thành cách ly 100% trường hợp theo quy định và không có ca bệnh COVID- 19 xâm nhập vào địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Xây dựng Kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại cơ sở cách ly y tế tập trung phòng, chống dịch COVID- 19 của tỉnh dành cho người nước ngoài đang triển khai cách ly người nước ngoài nhập cảnh vào tỉnh Tuyên Quang.

Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị trực thuộc triển khai có kết quả các Kế hoạch⁴; Quyết định⁵ của UBND tỉnh liên quan đến lĩnh vực quản lý của Ngành;

Kiểm tra, giám sát công tác y tế tại các cơ sở khám, chữa bệnh; tăng cường kiểm tra, thanh tra hành nghề y, dược tư nhân;

Tiếp tục quyết toán ngân sách nhà nước năm 2020; giao chỉ tiêu Kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc;

Phối hợp với các ngành liên quan xây dựng Kế hoạch Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số năm 2021, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện;

Phúc tra các xã đạt Tiêu chí Quốc gia về Y tế năm 2020; trình UBND tỉnh Quyết định danh sách các xã, phường, thị trấn đạt Tiêu chí Quốc gia Y tế xã năm 2021;

Đấu thầu thuốc, vật tư, hóa chất bổ sung cho các đơn vị y tế công lập năm 2021 và năm 2022;

Đảm bảo công tác y tế; công tác An toàn vệ sinh thực phẩm phục vụ các sự kiện, Lễ hội lớn diễn ra trên địa bàn tỉnh;

Phối hợp các địa phương, các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển hệ thống y tế trên địa bàn tỉnh⁶.

2. Kết quả thực hiện công tác chuyên môn

(Có biểu chi tiết gửi kèm)

2.1. Công tác phòng chống dịch bệnh

Chỉ đạo, giám sát các hoạt động phòng chống dịch bệnh, giám sát chặt chẽ các ca bệnh truyền nhiễm lây lan vào tỉnh; tăng cường các hoạt động kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm mùa Lễ hội và các sự kiện của tỉnh. Đặc biệt từ

⁴ Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 26/12/2020 về Truyền thông Dân số đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 26/12/2020 về hành động thực hiện Chương trình “Chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời nhằm phòng chống suy dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em, nâng cao tầm vóc người Việt Nam” trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 21/5/2018 về Thực hiện Kế hoạch số 172-KH/TU ngày 06/3/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVI) thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới; Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 21/5/2018 về Thực hiện Kế hoạch số 173-KH/TU ngày 06/3/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVI) thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) về công tác dân số trong tình hình mới; Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 21/5/2018 thực hiện Đề án “Xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở tỉnh Tuyên Quang trong tình hình mới” theo Quyết định số 2348/QĐ-TTg ngày 05/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 21/5/2018 Thực hiện Chiến lược Quốc gia về dinh dưỡng tỉnh Tuyên Quang đến 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 12/12/2018 Thực hiện Chương trình sức khỏe Việt Nam trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 1092/QĐ-TTg ngày 02/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

⁵ Quyết định số 1681/QĐ-UBND ngày 01/12/2020 về việc giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2023.

⁶ Dự án EU, dự án Ngân hàng thế giới (WB) tài trợ; tiếp tục hoàn thiện hồ sơ chương trình cấp tỉnh và các thủ tục đầu tư “Chương trình đầu tư và phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn” do ADB tài trợ giai đoạn 2019 - 2025.

đầu năm 2021, ngành Y tế đã chủ động phòng chống dịch bệnh COVID-19, tham mưu cho tỉnh và đề xuất các giải pháp phòng chống dịch bệnh, ngăn chặn có hiệu quả, không để ca bệnh xâm nhập vào tỉnh.

2.2. Thực hiện các chương trình Mục tiêu quốc gia

2.2.1. Chương trình MTQG về Y tế - Dân số

a) Dự án phòng chống một số bệnh có tính chất nguy hiểm với cộng đồng

*** Phòng chống Sốt rét**

Tình hình sốt rét trong 3 tháng ổn định, không có dịch, không có trường hợp tử vong; số người mắc sốt rét, điều trị sốt rét giảm; xét nghiệm 3.832 lam máu tìm KST Sốt rét, đạt 15,3% kế hoạch năm. Thực hiện tốt công tác bảo vệ, phòng chống véc tơ truyền bệnh bằng tấm màn và phun hóa chất diệt muỗi.

*** Phòng chống bệnh Lao và ARI**

Các huyện/thành phố đều thực hiện đúng các quy định về quản lý thực hiện chương trình; Bệnh viện Lao và Bệnh phổi thường xuyên thực hiện công tác giám sát, chỉ đạo tuyến cho y tế cơ sở; thực hiện tốt việc cấp phát thuốc điều trị cho bệnh nhân ngoại trú;

Kết quả thực hiện: Số được khám Lao: 2.336 người; xét nghiệm 1.925 mẫu đờm, đạt 16,7% kế hoạch; phát hiện và đưa vào quản lý điều trị 47 ca mắc Lao mới có AFB (+);

Số trẻ mắc ARI: 25.934 trẻ; không có trẻ tử vong do ARI.

*** Phòng chống bệnh phong**

Tiếp tục duy trì và củng cố kết quả loại trừ bệnh phong theo 4 tiêu chuẩn của Việt Nam; chăm sóc tàn tật cho 45 bệnh nhân, quản lý 45 bệnh nhân; không phát hiện bệnh nhân mắc mới; khám cho 42 người nhằm phát hiện bệnh phong.

*** Bảo vệ sức khỏe tâm thần cộng đồng**

Cung ứng kịp thời và đầy đủ thuốc thiết yếu cho cơ sở phục vụ cho quản lý điều trị BN; Công tác quản lý bệnh nhân tâm thần được thực hiện thường xuyên, liên tục tại các đơn vị, bệnh nhân tâm thần đang quản lý được định kỳ thăm khám; cấp thuốc điều trị ngoại trú tại 147 điểm;

Quản lý 3.196 bệnh nhân (1.533 bệnh nhân Tâm thần phân liệt, 1.663 bệnh nhân động kinh); phát hiện 20 bệnh nhân mới (11 bệnh nhân Tâm thần phân liệt và 09 bệnh nhân động kinh); 2.287 bệnh nhân được điều trị ổn định.

*** Phòng chống sốt xuất huyết**

Công tác phòng chống bệnh sốt xuất huyết được hiện tốt. Tiếp tục chỉ đạo tuyến cơ sở thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo dịch. Thực hiện giám sát chặt chẽ ở cả 3 tuyến tỉnh - huyện - xã và đến tận thôn bản;

Kết quả giám sát ca bệnh ghi nhận 05 trường hợp sốt xuất huyết trên địa bàn tỉnh; thực hiện công tác tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh xã, phường đi đến tận các thôn, xóm, tổ nhân dân.

b) Tiêm chủng mở rộng

Tổ chức tốt công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe và quản lý đối tượng trong diện tiêm chủng; thực hiện tốt việc cung cấp vắc xin, dụng cụ và đảm bảo chất lượng, an toàn tiêm chủng tại các điểm tiêm, không xảy ra tai biến;

Xây dựng Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin Bại liệt (IPV) năm 2021 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Công tác giám sát các bệnh thuộc chương trình tiêm chủng mở rộng được thực hiện đúng theo quy định;

Tiêm chủng đầy đủ cho 2.568 trẻ dưới 01 tuổi, đạt 19,2% kế hoạch; tiêm UV2 cho 1.833 phụ nữ có thai, đạt 14,3% kế hoạch; tiêm viêm gan B liều sơ sinh cho 2.391 trẻ; tiêm DPT bổ xung cho 2.114 trẻ 18 tháng tuổi.

c) Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em

** Chăm sóc sức khỏe sinh sản*

Công tác thông tin, giáo dục truyền thông về chăm sóc sức khỏe sinh sản (SKSS) được tăng cường ở tất cả các tuyến, thực hiện lồng ghép với các hoạt động của hội, đoàn thể các cấp. Công tác khám và quản lý thai nghén; chăm sóc sức khỏe bà mẹ trước, trong và sau sinh được duy trì có chất lượng.

** Phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em*

Thực hiện tốt công tác giám sát dinh dưỡng tại các cơ sở, tuyên truyền về kiến thức dinh dưỡng trên cộng đồng; tổ chức giám sát muối Iod tại cộng đồng.

2.2.2. Chương trình bảo đảm chất lượng An toàn vệ sinh thực phẩm

Tổ chức tốt các chiến dịch truyền thông dịp Tết Nguyên đán và các dịp Lễ hội, sự kiện diễn ra trong tỉnh;

Tăng cường công tác truyền thông về an toàn vệ sinh thực phẩm (ATVSTP) trên các phương tiện thông tin đại chúng; tham mưu xây dựng và triển khai công tác hậu kiểm chất lượng, giám sát các môi nguy cơ ô nhiễm thực phẩm;

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát chất lượng ATVSTP trên địa bàn toàn tỉnh;

Kiểm tra, giám sát tại 634 cơ sở, đạt 26,2% kế hoạch; xử lý 61 cơ sở vi phạm các quy định về ATVSTP; triển khai việc thẩm định và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATVSTP cho 19 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tại các huyện, thành phố, đạt 16,0% kế hoạch.

Trong 03 tháng đầu năm xảy ra 01 vụ ngộ độc thực phẩm, có 01 trường hợp tử vong.

2.2.3. Chương trình Phòng chống HIV/AIDS

Duy trì chương trình điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone tại Thành phố, huyện Sơn Dương, Chiêm Hóa và huyện Yên Sơn; duy trì hoạt động tại 45 xã điểm, xét nghiệm 2.032 mẫu máu sàng lọc phát hiện HIV; phát hiện 23 bệnh nhân mới, đưa 19 bệnh nhân mới vào điều trị bằng thuốc ARV; hiện tại có 869 bệnh nhân đang điều trị bằng ARV;

Tính đến thời điểm hiện tại, lũy tích người nhiễm HIV/AIDS phát hiện là 2.502 người; số lũy tích tử vong do HIV/AIDS là 863 người.

2.2.4. Chương trình Dân số- KHHGD

Tiếp tục phổ biến các Văn bản, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác Dân số-KHHGD; xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát thực hiện các chỉ tiêu chuyên môn, biện pháp giảm sinh con thứ 3 trên địa bàn toàn tỉnh; phối hợp với các đơn vị trong ngành triển khai thực hiện các dịch vụ KHHGD đảm bảo đúng kỹ thuật chuyên môn;

Tiếp tục thực hiện Đề án sàng lọc trước sinh và sơ sinh; duy trì công tác tuyên truyền vận động kế hoạch hóa gia đình, lồng ghép với thực hiện dịch vụ sức khỏe sinh sản tại cộng đồng. Đảm bảo cung cấp đầy đủ các phương tiện tránh thai cho các địa phương, giúp duy trì việc cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình thường xuyên tại các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh;

Thực hiện mới các biện pháp tránh thai hiện đại 4.224 ca. Trong đó: đình sản nữ: 07 ca; dụng cụ tử cung: 719 ca; Bao cao su: 1.273; Thuốc uống tránh thai: 1.624; thuốc tiêm tránh thai: 593; thuốc cấy tránh thai: 08.

2.3. Công tác khám, chữa bệnh

2.3.1. Khám chữa bệnh bằng Y học hiện đại

Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp để giảm quá tải, nâng cao chất lượng dịch vụ các tuyến. Tổ chức kiểm tra giám sát công tác khám chữa bệnh ở một số Bệnh viện, Trạm Y tế xã nhằm giải quyết kịp thời những vướng mắc trong công tác khám chữa bệnh, đặc biệt là khám chữa bệnh BHYT thanh toán theo giá dịch vụ y tế mới; tiếp tục triển khai các chuyên môn, kỹ thuật mới tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh và một số Trung tâm Y tế huyện;

Chỉ đạo các bệnh viện kiện toàn các đội cấp cứu lưu động, các điều kiện về nhân lực, trang thiết bị thuốc và cơ sở vật chất phục vụ công tác khám chữa bệnh và phòng chống dịch bệnh cũng như thảm họa thiên tai; thực hiện quy chế cấp cứu, quy chế chăm sóc người bệnh và kiểm soát nhiễm khuẩn, thực hiện kiểm tra giám sát kết quả thực hiện các đơn vị;

Tổng số lượt khám bệnh trong 3 tháng đạt 299.415 lượt người. Trong đó: Bệnh viện tuyến tỉnh: 58.483 lượt, Trung tâm Y tế huyện: 106.561 lượt, Bệnh viện Đa khoa khu vực: 13.454 lượt, Trạm Y tế xã, phường, thị trấn: 120.917 lượt.

Công suất sử dụng giường bệnh tại Bệnh viện tuyến tỉnh: 84,5%, Trung tâm Y tế huyện: 87,9% và Bệnh viện Đa khoa khu vực: 74,5%;

Ngày điều trị trung bình tại Bệnh viện tuyến tỉnh: 7,0 ngày, Trung tâm Y tế huyện: 5,2 ngày, Bệnh viện Đa khoa khu vực: 5,5 ngày.

2.3.2. Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1893/QĐ-TTg ngày 25/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành Chương trình phát triển y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại đến năm 2030;

Hệ thống khám chữa bệnh Y Dược cổ truyền tiếp tục được củng cố phát triển ở cả 3 cấp (tỉnh- huyện và xã). Bệnh viện Y Dược cổ truyền là đầu mối để triển khai thực hiện các kỹ thuật chuyên sâu về YHCT, các Bệnh viện tuyến tỉnh, huyện đều có khoa YHCT phục vụ tốt nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân. Tuyến xã đều có vườn thuốc Nam vừa để làm mẫu cho người dân, vừa là nơi khai thác các vị thuốc phục vụ nhu cầu khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe. Việc triển khai nghiên cứu khoa học, kế thừa, ứng dụng phương pháp hay đang tiếp tục được áp dụng tại một số Bệnh viện tuyến tỉnh, huyện; mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác chẩn đoán, khám chữa bệnh bằng YHCT⁷.

2.3.3. Khám, chữa bệnh Phục hồi chức năng (PHCN)

Từng bước củng cố, phát triển mạng lưới cơ sở phục hồi chức năng và nâng cao chất lượng dịch vụ PHCN; tăng cường phòng ngừa khuyết tật, phát hiện sớm, can thiệp sớm nhằm cải thiện chất lượng cuộc sống của người khuyết tật;

Bệnh viện PHCN Hương Sen thường xuyên chỉ đạo và giám sát các đơn vị tuyến dưới về chuyên môn nghiệp vụ về công tác khám, chữa bệnh PHCN, đưa các kỹ thuật mới về PHCN trong khám và điều trị tại bệnh viện⁸. Công tác PHCN dựa vào cộng đồng được tiếp tục triển khai có hiệu quả.

2.4. Công tác Dược - Trang thiết bị vật tư Y tế

Về cơ bản thị trường dược phẩm được kiểm soát, đáp ứng đủ thuốc cung ứng cho các cơ sở khám chữa bệnh và nhu cầu điều trị của nhân dân, đảm bảo đủ thuốc phục vụ phòng chống dịch bệnh, thiên tai, lũ lụt; không để xảy ra tình trạng thiếu thuốc, nhất là phòng chống dịch COVID-19; hệ thống cung ứng thuốc phủ rộng; chất lượng thuốc đã được quản lý chặt chẽ và toàn diện ở tất cả các khâu từ bảo quản, lưu thông, phân phối, bán buôn, bán lẻ;

⁷ Trong 03 tháng có 82.791 lượt người khám bệnh bằng phương pháp Y học cổ truyền; điều trị nội trú: 2.257; điều trị ngoại trú: 10.190; dùng thuốc Nam: 45.807.

⁸ Trong 03 tháng có 810 lượt bệnh nhân đến khám và điều trị tại Bệnh viện, công suất sử dụng giường bệnh tại Bệnh viện đạt 51,7%, ngày điều trị trung bình đạt 13.2 ngày.

Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị triển khai các văn bản quy phạm pháp luật và các quy định về quản lý dược, mỹ phẩm; hướng dẫn, giám sát việc thực hiện các quy chế quản lý, sử dụng thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần và tiền chất dùng làm thuốc tại các cơ sở điều trị và cơ sở bán lẻ; Tổ chức các lớp tập huấn và triển khai phần mềm quản lý thuốc bán lẻ theo đơn tại các hiệu thuốc, đại lý thuốc trên địa bàn toàn tỉnh;

Giám sát công tác mua thuốc, dược liệu, vật tư, sinh phẩm và hóa chất xét nghiệm cho các cơ sở y tế công lập trong tỉnh, đảm bảo việc đấu thầu thực hiện đúng theo quy định;

Tăng cường hướng dẫn, quản lý và giám sát việc mua sắm và bảo dưỡng, sửa chữa trang thiết bị chuyên môn tại các đơn vị trực thuộc đảm bảo theo đúng quy định.

2.5. Công tác Tổ chức cán bộ

Thực hiện quản lý, sử dụng công chức, viên chức, người lao động phù hợp với vị trí việc làm tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc; xây dựng quy hoạch, kế hoạch về công tác cán bộ gắn với đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, phối hợp cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc;

Thực hiện quy trình bổ nhiệm và bổ nhiệm lại công chức, viên chức giữ các chức vụ lãnh đạo tại các cơ quan, đơn vị;

Thực hiện tốt chế độ chính sách đối với công chức, viên chức, người lao động; đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong toàn Ngành. Phát động và tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiều phong trào thi đua tại các đơn vị. Bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến;

Thực hiện công tác sắp xếp lại tổ chức bộ máy⁹; đánh giá thực hiện xếp hạng các đơn vị sự nghiệp y tế trên địa bàn tỉnh¹⁰;

Triển khai thực hiện các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về tuyển dụng công chức năm 2020¹¹; tiếp nhận công chức 06 tháng cuối năm 2020¹². Tiếp nhận viên chức 06 tháng cuối năm 2020¹³; tuyển dụng viên chức năm 2020¹⁴.

9 Theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 7/10/2020 của Chính phủ Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

10 Theo Thông tư số 23/2005/TT-BYT ngày 25/8/2005 của Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn xếp hạng các đơn vị sự nghiệp y tế.

11 Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 về Ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2020.

12 Quyết định số 2110/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 về Phê duyệt bổ sung Kế hoạch tiếp nhận công chức 06 tháng cuối năm 2020.

13 Quyết định số 2111/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 về Phê duyệt bổ sung Kế hoạch tiếp nhận viên chức 06 tháng cuối năm 2020.

14 Quyết định số 2112/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 về Ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2020.

2.6. Công tác Thanh tra

Tiến hành Thanh tra chuyên ngành về việc chấp hành quy định Luật Khám bệnh, chữa bệnh và thực hiện chính sách pháp luật về Bảo hiểm Y tế tại các cơ sở y tế ngoài công lập; việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác quản lý nhà nước về hành nghề y, dược tư nhân đối với các cơ sở y tế ngoài công lập; thanh tra việc thực hiện liên doanh, liên kết trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập;

Chỉ đạo các đơn vị y tế trong ngành xây dựng kế hoạch phòng chống tham nhũng năm 2021. Tiếp tục giải quyết đơn thư theo quy định.

2.7. Thực hiện Tiêu chí Quốc gia về Y tế xã

Phối hợp với các huyện, thành phố tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 28/7/2016 của UBND tỉnh về Xây dựng các xã, phường, thị trấn đạt Tiêu chí quốc gia về Y tế xã tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020;

Thành lập Hội đồng xét công nhận xã, phường, thị trấn đạt Tiêu chí quốc gia Y tế xã năm 2020; trình UBND tỉnh ban hành Quyết định công nhận 123 xã đạt TCQGYTX năm 2020, trong đó có 14 xã đạt mới và 102 xã tiếp tục duy trì. Kết quả thực hiện như sau:

TT	Tên huyện	Tổng số xã	Thực hiện năm 2020							
			Không duy trì		Duy trì		Đạt mới		Cộng toàn huyện	
			Số xã	Tỷ lệ	Số xã	Tỷ lệ	Số xã	Tỷ lệ	Số xã	Tỷ lệ
1	Lâm Bình	8	0	0%	8	100%	0	0%	8	100%
2	Thành phố	15	0	0%	15	100%	0	0%	15	100%
3	Yên Sơn	28	1	4%	25	89,3%	1	3,57%	26	92,9%
4	Hàm Yên	18	0	0%	14	77,8%	2	11,1%	16	88,9%
5	Sơn Dương	31	0	0%	19	61,3%	6	19%	25	80,6%
6	Na Hang	12	0	0%	9	75,0%	2	16,67%	11	91,7%
7	Chiêm Hóa	26	1	3,8%	19	73,1%	3	11,54%	22	84,6%
Cộng toàn tỉnh		138	2	1,4%	109	79,0%	14	10,14%	123	89,1%

2.8. Công tác Kiểm nghiệm Dược phẩm

Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm thực hiện tốt công tác tham mưu về kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, lấy mẫu kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tại các cơ sở y tế và cơ sở kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Công tác kiểm nghiệm tuân thủ theo đúng quy định của Nhà nước, đảm bảo đúng quy trình, kỹ thuật;

kịp thời phát hiện và thông báo cho cơ quan chức năng xử lý các trường hợp vi phạm nhằm đảm bảo an toàn cho người sử dụng; triển khai thực hiện Thử nghiệm thành thạo nội bộ, đánh giá tay nghề kiểm nghiệm viên;

Phân tích, đánh giá chất lượng tại La-bo nhằm phát hiện thuốc giả, thuốc kém chất lượng lưu hành trên thị trường. Tiến hành kiểm tra, giám sát tại 48 cơ sở; kiểm tra, đánh giá chất lượng 105/550 mẫu, đạt 19,1% kế hoạch năm (Thuốc đa thành phần: 02 mẫu, đơn thành phần: 94 mẫu và Đông dược, dược liệu: 09 mẫu);

Tiếp tục duy trì hoạt động của phòng thử nghiệm theo các quy định của ISO IEC 17025-2017 và các quy định khác nhằm tiếp tục nâng cao năng lực của phòng thử nghiệm.

2.9. Công tác Giám định

Phối hợp tốt với các ngành chức năng như Công an tỉnh, cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Liên đoàn Lao động tỉnh... làm tốt công tác Giám định Y khoa và Pháp Y. Tất cả các vụ việc giám định đều tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật về giám định tư pháp, đảm bảo tính khoa học, chính xác, khách quan, kịp thời đáp ứng được thời gian và nội dung yêu cầu giám định của các cơ quan tiến hành tố tụng, góp phần đảm bảo an ninh trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh;

2.9.1. Giám định Y khoa

Tổ chức giám định cho 336 đối tượng. Trong đó: Khám sức khỏe người nghỉ hưu trí: 103; khám khuyết tật: 203; khám tai nạn lao động: 16; giám định chất độc hóa học: 13; khác: 01.

2.9.2. Giám định pháp Y

Tổng số trường hợp giám định: 42 vụ. Trong đó: Giám định tổn thương cơ thể: 36 vụ; giám định pháp y tình dục: 06 vụ.

2.10. Công tác Truyền thông - Giáo dục sức khỏe

Duy trì việc đăng tin, bài, phóng sự Chuyên mục liên quan đến công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Báo Tuyên Quang và trên các phương tiện truyền thông khác. Thường xuyên tuyên truyền phòng, chống bệnh dịch bệnh COVID-19, dịch bệnh sốt xuất huyết, cúm A H5N1... trên các phương tiện thông tin đại chúng.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Chủ động chuẩn bị các điều kiện và triển khai các hoạt động phòng chống dịch Covid-19, đến nay không có trường hợp xác định trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; kiểm soát tình hình bệnh dịch lưu hành tại địa phương cũng như các dịch bệnh truyền nhiễm mới, không xảy ra dịch lớn.

Các cơ sở điều trị thực hiện tốt công tác cấp cứu, khám chữa bệnh cho nhân dân. Triển khai nhiều kỹ thuật mới, kỹ thuật cao tại các bệnh viện tuyến tỉnh, huyện;

Duy trì công tác khám chữa bệnh cho các đối tượng chính sách, trẻ em dưới 6 tuổi. Các bệnh viện triển khai công tác quản lý chất lượng bệnh viện nhằm tăng tỷ lệ hài lòng người bệnh nội trú, ngoại trú;

Cơ bản đảm bảo cung ứng đủ thuốc thiết yếu phục vụ phòng bệnh, chữa bệnh đến tận vùng sâu, vùng xa và trong các tình huống thiên tai, thảm họa. Sử dụng thuốc an toàn, hợp lý phục vụ cho nhân dân trên địa bàn tỉnh.

2. Tồn tại, hạn chế

Dịch COVID-19 đã tác động đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội nói chung và các hoạt động của ngành Y tế nói riêng;

Nhu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân ngày càng tăng cao, mô hình bệnh tật thay đổi; một số bệnh truyền nhiễm có xu hướng quay trở lại; các bệnh không lây nhiễm, tai nạn, thương tích có chiều hướng tăng; các dịch bệnh mới nổi diễn biến phức tạp; xuất hiện các yếu tố ảnh hưởng xấu đến sức khỏe nhân dân như môi trường, biến đổi khí hậu, lối sống, tệ nạn xã hội; đặc thù về điều kiện địa lý, thời tiết, giao thông và dân trí;

Trung tâm Y tế tuyến huyện thiếu nhà làm việc, khu vực điều trị xuống cấp, chật chội; nhiều Trạm Y tế xuống cấp không đủ tiêu chuẩn về cơ sở vật chất - trang thiết bị y tế để đạt tiêu chí quốc gia Y tế xã;

Một số cơ sở nằm trong kế hoạch di dời vị trí làm việc, nhưng chưa có nguồn đầu tư xây dựng mới: Khôi điều trị Trung tâm Y tế huyện Yên Sơn, Bệnh viện Suối khoáng Mỹ Lâm, Bệnh viện PHCN Hương Sen, Bệnh viện ĐKKV Kim Xuyên

Một số đơn vị chấp hành chưa nghiêm túc chỉ đạo, điều hành của Sở Y tế, nghiên cứu và triển khai các nội dung Văn bản của trên thực hiện chậm và không đầy đủ theo yêu cầu; một số nội dung, vụ việc đột xuất phát sinh của đơn vị chưa được thông tin, báo cáo xin ý kiến chỉ đạo kịp thời làm ảnh hưởng đến hiệu quả xử lý, giải quyết vấn đề; trình Văn bản vượt cấp, không thông qua cơ quan chủ quản.

III. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC QUÝ II NĂM 2021

1. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát công tác phòng chống các dịch bệnh trong mùa Hè, đặc biệt phòng chống dịch viêm phổi cấp do vi rút COVID-19, bệnh Bạch hầu; chuẩn bị đầy đủ vật tư, thiết bị, phương tiện phòng chống dịch; sẵn sàng các phương án ngăn chặn dịch do COVID-19, bệnh Bạch hầu xâm nhập vào địa bàn tỉnh và lây lan trong cộng đồng. Tiếp tục tăng cường kiểm tra thực hiện an toàn vệ sinh thực phẩm; triển khai “Tháng hành động An toàn vệ sinh thực phẩm” năm 2021.

2. Công tác khám, chữa bệnh; công tác Dược

- Tiếp tục thực hiện Luật khám, chữa bệnh, Luật BHYT; thực hiện tốt các giải pháp nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, nâng cao y đức, hướng tới sự hài lòng người bệnh tại các tuyến;

- Thường xuyên phối hợp Bảo hiểm xã hội giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong việc thanh toán chi phí khám, chữa bệnh BHYT;

- Thực hiện tốt quy chế chuyên môn, quy trình kỹ thuật, đảm bảo an toàn cho người bệnh, tránh tai biến trong điều trị, chống lạm dụng kỹ thuật cận lâm sàng, sử dụng thuốc an toàn hợp lý, chăm sóc người bệnh toàn diện, chống nhiễm khuẩn, xử lý chất thải bệnh viện;

- Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị đẩy nhanh tiến độ ứng dụng CNTT trong khám chữa bệnh và thanh toán BHYT đảm bảo kết nối dữ liệu lên Cổng dữ liệu của Bộ Y tế và Cổng giám định BHYT;

- Tăng cường công tác chỉ đạo tuyến, chuyển giao kỹ thuật, hoàn thiện kỹ thuật, phát triển kỹ thuật mới, kỹ thuật cao đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh cho nhân dân;

- Đảm bảo đủ thuốc phòng bệnh, chữa bệnh; đảm bảo đấu thầu thuốc - vật tư y tế tiêu hao theo đúng quy định; tiếp tục hoàn thành kế hoạch đấu thầu mua thuốc, vật tư, hóa chất, sinh phẩm y tế 6 tháng cuối năm năm 2021 và năm 2022.

- Tổ chức kiểm tra, thanh tra thực hiện duy định pháp luật trong các cơ sở hành nghề y, dược tư nhân.

3. Triển khai kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện nhiệm vụ, công tác y tế, đặc biệt là công tác khám chữa bệnh và thực hiện kế hoạch Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số năm 2021, đảm bảo thực hiện đúng tiến độ kế hoạch giao.

4. Công tác đầu tư và phát triển: Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để tiếp nhận các nguồn vốn cho công tác xây dựng cơ bản tại các đơn vị trực thuộc;

Chuẩn bị tốt điều kiện cơ sở vật chất và cán bộ để tiếp nhận và triển khai thực hiện “Chương trình đầu tư và phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn” vay vốn ODA và viện trợ không hoàn lại của ADB.

5. Tiếp tục phối hợp với UBND các huyện, thành phố thực hiện Tiêu chí QGYTX; đề ra các giải pháp cụ thể trong việc tổ chức thực hiện Tiêu chí QGYTX năm 2021 nhằm đạt chỉ tiêu đề ra; phối hợp thực hiện tốt Tiêu chí 15 về Y tế trong chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới tỉnh Tuyên Quang.

6. Tiếp tục hoàn thành việc thực hiện sắp xếp tổ chức, bộ máy tại các đơn vị trực thuộc; triển khai kế hoạch thực hiện xét chuyển viên chức cho cán bộ y tế xã; chuyển xếp nâng ngạch cho cán bộ y tế sau khi đã hoàn thành đào tạo.

7. Phối hợp các đơn vị liên quan chuẩn bị xây dựng kế hoạch, Đề án về lĩnh vực Y tế theo nhiệm vụ UBND tỉnh giao năm 2021; báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch Phát triển sự nghiệp y tế giai đoạn 2016-2020; lập Kế hoạch Phát triển sự nghiệp Y tế giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch thực hiện Tiêu chí quốc gia Y tế xã giai đoạn 2021 - 2025; triển khai Đề án tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập.

Trên đây là Kết quả thực hiện công tác y tế Quý I năm 2021; phương hướng, nhiệm vụ Quý II năm 2021 của Sở Y tế./.